

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày 25 – 11 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Phong.

Ông Bùi Văn Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 01/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 11/11/2022 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng A (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/3/1998 tại Tân Lạc – Hòa Bình. Nơi cư trú: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thiên Trường và bà Trần Thị Tuyết; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 14/8/2022 đến ngày 23/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Đặng Thiên T, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

+ Anh Phùng Văn N, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Công ty Cổ phần N. Địa chỉ trụ sở: Xóm M, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Hữu M, sinh năm 1976; chức vụ: Giám đốc. Nơi cư trú: Tổ 1x, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/8/2022, Đặng Hoàng A đi qua khu Mường Đàm, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, Hòa Bình đã phát hiện tại mép đường bê tông bên trái theo hướng Quốc Lộ 12B hướng đi khu Mường Đàm có để 01 (một) gầu máy xúc của ông Lê Văn T, sinh năm 1965; trú tại khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình không có người trông coi, quản lý nên đã nảy sinh mục đích trộm cắp chiếc gầu máy xúc này để bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Do có quen biết từ trước với anh Phùng Văn N, sinh năm 1995; trú tại tổ dân phố L, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc là người hay đến thu mua phế liệu trên địa bàn huyện Tân Lạc và đã từng mua phế liệu của nhà Đặng Hoàng A nên đã liên lạc với anh N và biết anh N có thu mua gầu máy xúc.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/8/2022, Đặng Hoàng Anh điều khiển chiếc xe ô tô (loại xe tải có cần cẩu) biển kiểm soát 15C-163.74 (là xe của Công ty cổ phần N giao cho A quản lý, sử dụng theo hợp đồng lao động với công ty) từ nhà của mình đi đến khu vực để chiếc gầu máy xúc tại khu Mường Đàm, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Khi đi đến nơi, quan sát xung quanh không có người qua lại, Đặng Hoàng A đã điều khiển xe ô tô lại gần chiếc gầu máy xúc, xuống xe dùng dây cáp đã có sẵn trên thùng xe ô tô để luồn qua lỗ “ắc gầu” của gầu máy xúc rồi móc vào cần cẩu trên xe. Tiếp đó, Đặng Hoàng A điều khiển máy cẩu nhấc gầu máy xúc đặt lên thùng xe rồi điều khiển xe đi tới khu Mường Cộn, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đỗ xe phía sau bãi đốt than, dùng cần cẩu đưa chiếc gầu máy xúc vừa trộm cắp được xuống giấu tại đây rồi điều khiển xe ô tô đi về nhà.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, Đặng Hoàng A sử dụng điện thoại Iphone của mình nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho anh Phùng Văn N hẹn đến lấy gầu máy xúc, anh N đồng ý. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, anh N tới địa phận thị trấn Mãn Đức, gọi điện cho Đặng Hoàng A và Đặng Hoàng A đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-163.74 dẫn anh N đến nơi cất giấu gầu máy xúc tại khu Mường Cộn, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Sau đó, Đặng Hoàng A và Phùng Văn N thỏa thuận, thống nhất việc mua bán chiếc gầu với số tiền là 14.450.000 đồng, Phùng Văn N đã chuyển khoản số tiền trên đến tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần Q, số tài khoản 0888110319xy của Đặng Hoàng A. Số tiền bán gầu máy xúc do trộm cắp được Đặng Hoàng A đã sử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Đến ngày 11/8/2022, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đặng Hoàng A đã đến trụ sở Công an huyện Tân Lạc để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐG ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: Giá trị 01 (một) gầu máy xúc loại PC300 tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 08/8/2022 là 21.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Đặng Hoàng A về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận tội và không kêu oan.

Ý kiến của những người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập: Những người tham gia tố tụng được triệu tập có mặt tại phiên tòa khai nhận đúng như lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đầu thú. Bị cáo có ông nội được Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình tặng Bằng khen đạt danh hiệu lao động giỏi cấp tỉnh; có ông ngoại được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng A phạm tội trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống chung với bố mẹ, sống phục thuộc và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn Tập đã được nhận lại 01 (một) gầu máy xúc loại PC300. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 14.450.000 đồng mà bị cáo bán gầu máy xúc PC300 cho anh Phùng Văn N, ông Đặng Thiên T là bố đẻ của bị cáo đứng ra trả lại cho anh Phùng Văn N thay cho bị cáo. Ông Đặng Thiên T không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đen, số IMEI: 350308222633599, đã qua sử dụng của bị cáo.

Đối với anh Phùng Văn N có hành vi mua chiếc gầu máy xúc mà Đặng Hoàng A đã trộm cắp được ngày 08/8/2022. Tuy nhiên, khi mua anh N không biết tài sản này là do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Các ý kiến tranh luận:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 08/8/2022, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản 01 (một) gầu máy xúc loại PC300 của ông Lê Văn T trị giá 21.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật, có việc làm nhưng do ham chơi nên để có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo đã phạm tội. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình. Bị cáo đầu thú. Bị cáo có ông nội được Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình tặng Bằng khen đạt danh hiệu lao động giỏi cấp tỉnh; có ông ngoại được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo sống chung với bố mẹ, sống phụ thuộc và không có tài sản riêng nên Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị hại Lê Văn T đã được nhận lại 01 (một) gầu máy xúc loại PC300. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 14.450.000 đồng mà bị cáo bán gầu máy xúc PC300 cho anh Phùng Văn N, ông Đặng Thiên T là bố đẻ của bị cáo đứng ra trả lại cho anh Phùng Văn N thay cho bị cáo. Ông Đặng Thiên T không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại nên không đề cập giải quyết.

[7]. *Về vật chứng của vụ án*:

Đối với 01 (một) gầu máy xúc loại PC300, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại bị hại Lê Văn T là có căn cứ.

Đối với xe ô tô tải (có cần cẩu), biển kiểm soát 15C-163.74, nhãn hiệu: THACO, số loại: AUMAN820MBB của Công ty Cổ phần N. Công ty đã ký hợp đồng lao động thuê Đặng Hoàng Anh lái xe và đã giao cho Đặng Hoàng A quản lý, sử dụng chiếc xe trên để phục vụ mục đích lao động, kinh doanh của Công ty. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 08/8/2022, Công ty không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho Công ty Cổ phần N là có căn cứ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đen, số IMEI: 350308222633599, đã qua sử dụng của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo dùng liên lạc để bán tài sản trộm cắp được cho anh Phùng Văn N. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định.

[8] *Về các vấn đề khác*: Đối với anh Phùng Văn N đã có hành vi mua chiếc gầu máy xúc loại PC300 với giá 14.450.000 đồng mà bị cáo đã trộm cắp. Tuy

nhiên, khi mua anh Phùng Văn N không biết tài sản này là do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng A phạm tội trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng A 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đen, số IMEI: 350308222633599, đã qua sử dụng của bị cáo Đặng Hoàng A (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB-THA ngày 14/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Hữu Doanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Phong - Bùi Văn Trọng

Trần Hữu Doanh